

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 3 NĂM GẦN NHẤT
NĂM BÁO CÁO: 2018

*(Báo cáo được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Văn bản số 57/BB-HĐTV ngày 17/6/2019,
kèm theo công văn số 783/NXBGDVN ngày 18/6/2019)*

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 3 NĂM

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 3 năm trước

Sản phẩm sản xuất chủ yếu, doanh thu, lợi nhuận trước thuế, nộp ngân sách, thực hiện sản phẩm công ích, kim ngạch xuất khẩu...

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Dự kiến năm 2019
1	Sản lượng sản xuất SGK	Bản	108.827.706	107.807.120	113.599.890	108.500.600
2	Tổng doanh thu,	Ti đồng	1.147	1.203	1.234	1.406
	<i>Trong đó: doanh thu SGK</i>	<i>Ti đồng</i>	<i>735</i>	<i>704</i>	<i>734</i>	<i>844</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	Ti đồng	72,1	150,8	128,1	141,5
4	Nộp ngân sách	Ti đồng	35,3	84,6	160	115
5	Tổng lao động	Người	285	257	268	286

Đứng trước khó khăn do tác động của tình hình kinh tế xã hội đối với hoạt động xuất bản - in - phát hành sách giáo dục, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) đã quyết tâm cao, khắc phục mọi khó khăn để tổ chức sản xuất kinh doanh. Trong 3 năm 2016, 2017 và 2018, NXBGDVN đã huy động các nguồn lực triển khai xuất bản - in - phát hành sách giáo khoa (SGK) đáp ứng đầy đủ, đồng bộ, kịp thời phục vụ học sinh, giáo viên trên cả nước, không để xảy ra tình trạng thiếu sách, sót sách, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần cùng ngành Giáo dục hoàn thành nhiệm vụ từng năm học.

Kết quả kinh doanh của NXBGDVN trong 3 năm đạt và vượt kế hoạch được giao, tài chính minh bạch, lành mạnh. Tổng doanh thu năm 2018 đạt 1.234 tỉ đồng, bằng 102,5% năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt 128,1 tỉ đồng bằng 85% năm 2017. Nộp ngân sách đúng, đủ và tăng qua các năm. Đạt được kết quả này là do NXBGDVN thực hiện các giải pháp nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, cắt giảm chi phí. Trong năm 2017, 2018 còn có khoản thu từ hoạt động thoái vốn, hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính.

2. Tiến độ thực hiện dự án trọng điểm trong các lĩnh vực kinh doanh trong 3 năm

Trong 3 năm 2016, 2017 và 2018, NXBGDVN không có dự án đầu tư.

3. Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm

3.1. Về sản phẩm

– Tập trung nguồn lực tổ chức biên soạn các bộ SGK mới với đầy đủ các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành, với mục tiêu đảm bảo chất lượng tốt, được Hội đồng Quốc gia thẩm định thông qua đề xuất bản phục vụ năm học 2020-2021.

– Hợp tác với các nhà xuất bản nước ngoài xuất bản những bộ sách Tiếng Anh chất lượng tốt phục vụ nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ của một số vùng, miền của đất nước. Các bộ sách được đầu tư lớn, công phu cùng với các công cụ hỗ trợ giúp giáo viên, học sinh trong việc dạy và học. Kết quả kinh doanh các bộ sách tăng trưởng tốt qua từng năm.

– Triển khai nghiên cứu, tìm hướng hợp tác làm sách điện tử và đẩy mạnh công tác thiết bị giáo dục, đề tạo ra các dòng sản phẩm gắn với SGK giấy, phục vụ tốt cho hoạt động dạy và học SGK mới.

– Tiếp tục đẩy mạnh khai thác đề tài thuộc chương trình giáo dục dân tộc, giáo dục địa phương, giáo dục mầm non, giáo dục đại học và dạy nghề, sách nâng cao dân trí, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sách tham khảo của NXBGDVN, đầu tư xuất bản sách tham khảo chất lượng cao, hàm lượng tri thức lớn, có giá trị khoa học, góp phần nâng cao thương hiệu NXBGDVN.

3.2. Về những khoản đầu tư, thoái vốn đầu tư

Thực hiện Đề án tái cơ cấu NXBGDVN giai đoạn 2014-2016, định hướng đến năm 2020 và Đề án tái cơ cấu NXBGDVN giai đoạn 2018-2022 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt, NXBGDVN đã thực hiện như sau:

– Năm 2016, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 2 Công ty (Công ty CP Sách - Thiết bị Quảng Ngãi, Công ty CP Thiết bị giáo dục 2). Tổng giá trị đầu tư đã thoái là 14,97 tỉ đồng.

– Năm 2017, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 2 Công ty (Công ty CP Thiết bị giáo dục 1, Công ty CP Đầu tư tài chính Giáo dục). Tổng giá trị đầu tư đã thoái là 32,18 tỉ đồng.

– Năm 2018, NXBGDVN thoái toàn bộ vốn đầu tư tại 6 Công ty (Công ty CP Sách và TBTH Hà Giang, Công ty CP Sách và TBTH Hòa Bình; Công ty Tân Mai Lâm Đồng, Tân Mai Miền Đông, Tân Mai Tây Nguyên và Tân Mai Miền Trung) và thu hồi vốn đầu tư tại 1 Công ty do Công ty giải thể (Công ty CP Giáo dục Phổ thông). Tổng giá trị đầu tư đã thoái là 9,53 tỉ đồng.

Việc thoái vốn của NXBGDVN tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch và có hiệu quả.

4. Thuận lợi, khó khăn, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh

4.1. Thuận lợi

– Trong 3 năm qua, NXBGDVN tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Bộ GD&ĐT, sự ủng hộ của các ban, ngành trung ương và địa phương, sự quan tâm của xã hội đối với các hoạt động của NXBGDVN.

– Phần lớn các đơn vị trong hệ thống NXBGDVN phát triển ổn định, hoạt động sản xuất - kinh doanh hiệu quả.

– Đội ngũ người lao động được bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực, đáp ứng ngày một tốt hơn nhiệm vụ. Đặc biệt là đội ngũ tác giả, biên tập viên, họa sĩ, thiết kế chế bản trực tiếp làm SGK mới được tập huấn kinh nghiệm biên soạn SGK với các chuyên gia trong nước và chuyên gia đến từ các nước có nền giáo dục tiên tiến.

4.2. Khó khăn

– Tình hình kinh tế xã hội tuy đã khởi sắc nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, giá vật tư, nguyên liệu, đặc biệt là giá giấy tăng rất cao (20% - 25%), chi phí vận chuyển ở mức cao, theo đó chi phí sản xuất lớn, đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất - kinh doanh. Giá SGK cho năm học 2019-2020 (sau 8 năm cố gắng giữ ổn định giá SGK) buộc phải điều chỉnh để bù đắp một phần chi phí, giảm bớt lỗ trong xuất bản SGK.

– In lậu sách giáo dục đã trở thành vấn nạn, tăng cả về quy mô và số lượng dưới nhiều hình thức tinh vi, tác động tiêu cực đến hiệu quả hoạt động xuất bản - phát hành của NXBGDVN và các đơn vị trong hệ thống.

– Tình hình kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng chưa bền vững, các nhà đầu tư không quan tâm nhiều đến việc đầu tư vào các công ty cổ phần về lĩnh vực phát hành SGK do lợi nhuận thấp nên kết quả thoái vốn của NXBGDVN còn hạn chế. Thủ tục, hồ sơ tài liệu và quá trình thoái vốn cần nhiều thời gian, kéo dài.

– NXBGDVN đã bước vào cạnh tranh thực sự, khốc liệt, chịu sự chế tài bởi các quy định chặt chẽ đối với doanh nghiệp, rất khó khăn trong việc cạnh tranh với các doanh nghiệp tư nhân.

5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

5.1. Các mục tiêu chủ yếu

– Tiếp tục giữ vững vị trí đứng đầu cả nước trong lĩnh vực xuất bản giáo dục, từng bước xây dựng NXBGDVN thành nhà xuất bản có vị thế trong khu vực. Giữ vững uy tín, phát huy tối đa giá trị thương hiệu “GD” của NXBGDVN.

– Biên soạn thành công các bộ SGK mới theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học, bắt đầu phục vụ năm học 2020-2021 theo kế hoạch triển khai đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông và SGK của Bộ GD&ĐT, góp phần vào việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục Việt Nam.

– Củng cố hệ thống phát hành, đổi mới phương thức kinh doanh để chiếm lĩnh thị trường, giữ thị phần phát hành SGK mới trong điều kiện một chương trình, nhiều SGK.

– Tái cơ cấu hệ thống, đầu tư có trọng tâm, đảm bảo hiệu quả nguồn vốn đầu tư, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của hệ thống, hoàn thiện mô hình Công ty mẹ - Công ty con và đơn vị thành viên.

– Mở rộng hợp tác với các đối tác có uy tín trong nước, trong khu vực và trên thế giới trong lĩnh vực xuất bản để khai thác, tận dụng được kinh nghiệm, công nghệ, vị thế, uy tín, nguồn lực... phục vụ cho sự phát triển bền vững của NXBGDVN.

– Quản lý, đầu tư và khai thác hiệu quả các cơ sở vật chất hiện có.

5.2. Kế hoạch phát triển trung và dài hạn

– Ưu tiên, tập trung mọi nguồn lực đầu tư cho nhiệm vụ biên soạn SGK mới. Cùng với SGK, tổ chức biên soạn, xuất bản các sản phẩm đi kèm: sách bổ trợ, sách tham khảo, sách điện tử, thiết bị giáo dục, tạo nên chuỗi sản phẩm liên hoàn, kết nối, tạo sức mạnh cạnh tranh cho SGK mới.

– Xây dựng hệ thống giáo trình đại học, sách mầm non, sách dân tộc, sách phục vụ giáo dục địa phương, sách nâng cao dân trí phục vụ đồng bào bạn đọc, đáp ứng nhu cầu nâng cao văn hóa đọc cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

– Mở rộng kênh phân phối bán lẻ, xây dựng giá trị và nhận diện thương hiệu; Phát triển dịch vụ phân phối online phục vụ đa dạng nhu cầu của người sử dụng.

– Đổi mới chính sách, phương thức kinh doanh, phát hành để nâng cao tính cạnh tranh của các bộ SGK mới, giữ vững thị phần trong thị trường sách giáo dục.

– Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, thiết kế sách; Xây dựng giải pháp tổng thể phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

– củng cố hệ thống Công ty mẹ - Công ty con với quy mô đủ lớn, cơ cấu hợp lý để đủ năng lực cạnh tranh. Thực hiện tái cấu trúc hệ thống theo Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2018-2022 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt. Tập trung đầu tư cho các công ty có vai trò trọng yếu, thoái vốn tại các công ty không còn giữ vai trò quan trọng trong chuỗi hoạt động chính của NXBGDVN, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

– Khai thác hiệu quả nguồn cơ sở vật chất hiện có, xây dựng kế hoạch, nguồn vốn để triển khai đầu tư một số dự án cơ sở vật chất mới.

5.3. Kế hoạch trong năm 2019

5.3.1. Công tác xuất bản

– Ưu tiên hàng đầu cho nhiệm vụ biên soạn SGK mới, tập trung mọi nguồn lực hoàn thành Bộ SGK chất lượng tốt để gửi Hội đồng Quốc gia thẩm định, và tổ chức xuất bản kịp thời đáp ứng được lộ trình thay SGK của Bộ GD&ĐT trong năm học 2020-2021.

– Định hình và tổ chức biên soạn đồng thời các bộ sách bổ trợ mới, sách tham khảo thiết yếu, sách giáo dục địa phương, sách điện tử, học liệu điện tử kèm SGK giấy và các phần mềm học trực tuyến.

– Duy trì hợp tác với các đối tác trong, ngoài nước để đa dạng hoá và nâng cao tính cạnh tranh mảng sách Tiếng Anh.

5.3.2. Công tác in – phát hành

– Tuân thủ các nguyên tắc bảo đảm về: chất lượng, số lượng, tiến độ, tính đồng bộ, không in lậu, không nổi bản.

– Tiếp tục phát hành SGD đến học sinh thông qua kênh Công ty Sách - TBTH địa phương, các đại lí, cửa hàng. Duy trì tỉ lệ tồn kho an toàn, dự báo thị trường để dự trữ sách cho từng thời điểm, không để thiếu sách, sót sách, nhất là SGK lớp 1.

– Tiếp tục vận động sử dụng SGK cũ; tăng cường hiệu quả sử dụng từ SGK dùng chung tại thư viện trường học, đảm bảo 100% học sinh có đủ SGK đến trường, không có học sinh phải bỏ học vì thiếu SGK. Thực hiện chương trình tặng 25.000 bộ SGK cho học sinh là con thương binh liệt sĩ, có hoàn cảnh khó khăn.

– Rà soát thực trạng sản xuất - kinh doanh thiết bị giáo dục trong toàn hệ thống để hoạch định chiến lược sản xuất - kinh doanh, mở rộng thị trường cho NXBGDVN trong lĩnh vực thiết bị. Xây dựng kế hoạch nghiên cứu và triển khai làm mẫu thiết bị giáo dục của NXBGDVN gắn với việc sử dụng các bộ SGK mới. Tiếp cận với các đề án, dự án liên quan đến thiết bị giáo dục để tham gia dự thầu, đấu thầu... với thương hiệu NXBGDVN.

5.3.3. Công tác củng cố, phát triển hệ thống

– Thực hiện thoái vốn đầu tư theo Đề án tái cơ cấu NXBGDVN giai đoạn 2018 – 2022 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt.

– Kiện toàn bộ máy các đơn vị, thực hiện luân chuyển cán bộ,... để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

– Phối hợp với các công ty in để đảm bảo in ấn kịp thời, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Đầu tư cho những đơn vị có hiệu quả hoạt động tốt, tham gia tích cực cho việc làm SGK mới.

5.3.4. Công tác tài chính

– Bảo toàn, cân đối, phát triển vốn. Sử dụng vốn hiệu quả, luân chuyển dòng tiền hợp lý, giảm thiểu sự mất cân đối trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Chuẩn bị nguồn vốn phục vụ làm SGK mới, trong đó chú trọng vào xây dựng hạn mức để vay từ các ngân hàng thương mại.

– Nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất thuộc quyền quản lý, sử dụng của NXBGDVN: Thực hiện góp vốn, liên doanh, liên kết, cho thuê cơ sở với các đơn vị có năng lực để khai thác hiệu quả cơ sở vật chất nhưng đảm bảo được quyền và lợi ích của NXBGDVN.

– Tăng cường kiểm tra, kiểm soát trong lĩnh vực tài chính, kế toán để giảm thiểu rủi ro, cảnh báo sai phạm; hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ đối với các đơn vị trong hệ thống... đảm bảo hệ thống NXBGDVN có nền tài chính lành mạnh, minh bạch, công tác kế toán nền nếp, tuân thủ đúng các quy định của Nhà nước.

– Khuyến khích các đơn vị có tiềm lực, thế mạnh tài chính tham gia cùng NXBGDVN hỗ trợ các đơn vị còn khó khăn dưới hình thức hợp đồng công việc giúp đảm bảo đời sống cho cán bộ công nhân viên, đảm bảo sự ổn định, bền vững của từng đơn vị và của toàn hệ thống.

5.3.5. Công tác tổ chức nhân sự

– Hoạch định bộ máy tổ chức, cán bộ cân đối, gọn nhẹ. Chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho người lao động, năng lực quản lý của cán bộ quản lý các cấp. Ưu tiên củng cố đội ngũ biên tập viên, họa sĩ, thiết kế các Công ty Dịch vụ xuất bản, Mĩ thuật - Truyền thông đảm bảo đủ về số lượng, phủ kín các môn học, thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ để phục vụ tốt cho nhiệm vụ biên soạn SGK mới.

– Chăm lo đời sống người lao động, quan tâm vấn đề lương, thưởng, các chế độ phúc lợi xã hội để tạo sự tin tưởng, nội bộ đoàn kết, gắn bó lâu dài với NXBGDVN.

– Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và đáp ứng nhu cầu quản trị, điều hành, tác nghiệp của NXBGDVN.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON

1. Danh sách các công ty NXBGDVN nắm trên 50% vốn điều lệ

1. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Trung
2. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Cửu Long
3. Công ty CP Sách và Thiết bị giáo dục Miền Nam
4. Công ty CP Sách và Thiết bị trường học TP. Hồ Chí Minh
5. Công ty CP Sách dân tộc
6. Công ty CP Đầu tư và Phát triển Trường phổ thông Công nghệ Giáo dục
7. Công ty CP In sách giáo khoa tại TP. Hà Nội
8. Công ty CP Học liệu
9. Công ty CP Sách và Thiết bị trường học Quảng Trị
10. Công ty CP Thiết bị giáo dục 1 (đã thoái hết vốn trong tháng 9/2017)
11. Công ty CP Sách và TBTH Hòa Bình (đã thoái hết vốn trong tháng 11/2018)

2. Tình hình đầu tư của NXBGDVN vào các công ty nắm trên 50% vốn điều lệ

Phụ lục 1 kèm theo báo cáo này.

3. Tóm tắt tình hình tài chính của các công ty mà NXBGDVN nắm trên 50% vốn điều lệ

Phụ lục 2 kèm theo báo cáo này.

Nơi nhận :

- Vụ KHTC, Bộ GD&ĐT (đề b/c);
- Bộ KH&ĐT (đề b/c);
- UV HĐTV, TGD, PTGD;
- KSV, KTT, CVP, PCVP;
- Ban KHTC, TCNS;
- Ban TT-TVTH;
- Lưu VT, TH-ĐN.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thái

PHỤ LỤC 1

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY DO NXBGDVN NẮM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo công văn số 783...../BC-NXBGDVN ngày 18 tháng 6 năm 2019)

ĐVT: đồng

TT	Tên doanh nghiệp	Năm 2015			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
		Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%)	Vốn đầu tư (thực góp)	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%)	Vốn đầu tư (thực góp)	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%)	Vốn đầu tư (thực góp)	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp của NXBGDVN (%)	Vốn đầu tư (thực góp)
1	Cty CP In - PHS & TBTH Quảng Trị	5.000.000.000	88.7%	4.435.000.000	5.000.000.000	88.7%	4.435.000.000	5.000.000.000	88.7%	4.435.000.000	5.000.000.000	88.7%	4.435.000.000
2	Cty CP ĐT&PT Trường PT CN GD	2.450.000.000	51.0%	1.250.000.000	2.450.000.000	51.0%	1.250.000.000	2.450.000.000	51.0%	1.250.000.000	2.450.000.000	51.0%	1.250.000.000
3	Cty CP Sách và TBGD Cửu Long	20.000.000.000	76.5%	15.300.000.000	20.000.000.000	76.5%	15.300.000.000	20.000.000.000	76.5%	15.300.000.000	20.000.000.000	76.5%	15.300.000.000
4	Cty CP Sách và TBGD Miền Trung	20.346.000.000	75.2%	15.300.000.000	20.346.000.000	75.2%	15.300.000.000	20.346.000.000	75.2%	15.300.000.000	20.346.000.000	75.2%	15.300.000.000
5	Cty CP Sách và TBGD Miền Nam	44.050.000.000	53.1%	23.400.000.000	44.050.000.000	53.1%	23.400.000.000	44.050.000.000	53.1%	23.400.000.000	44.050.000.000	53.1%	23.400.000.000
6	Cty CP Sách và TBTH TP HCM	56.655.300.000	52.5%	36.954.915.840	56.655.300.000	52.5%	36.954.915.840	56.655.300.000	52.5%	36.954.915.840	56.655.300.000	52.5%	36.954.915.840
7	Cty CP Sách và TBTH Hoà Bình	10.000.000.000	51.0%	5.101.864.880	10.000.000.000	51.0%	5.101.864.880	10.000.000.000	51.0%	5.101.864.880	Thoái hết vốn trong tháng 11/2018		
8	Cty CP Sách Dân tộc	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000
9	Cty CP Học liệu	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000	10.000.000.000	51.0%	5.100.000.000
10	Cty CP Thiết bị Giáo dục 1	23.500.000.000	51.0%	18.241.128.378	23.500.000.000	51.0%	18.241.128.378	Thoái hết vốn trong tháng 9/2017					
11	Cty CP In SGK tại TP.Hà Nội	20.159.850.000	50.9%	9.991.300.000	20.159.850.000	50.9%	9.991.300.000	20.159.850.000	50.9%	9.991.300.000	20.159.850.000	50.9%	9.991.300.000
TỔNG CỘNG		222.161.150.000		140.174.209.098	222.161.150.000		140.174.209.098	198.661.150.000		121.933.080.720	188.661.150.000		116.831.215.840

11

PHỤ LỤC 2

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÁC CÔNG TY DO NXBGDVN NẮM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo công văn số 183.../BC-NXBGDVN ngày 18 tháng 6 năm 2019)

TT	Tên doanh nghiệp	Năm 2015			Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018		
		Doanh thu	Lợi nhuận	Cổ tức (%)	Doanh thu	Lợi nhuận	Cổ tức (%)	Doanh thu	Lợi nhuận	Cổ tức (%)	Doanh thu	Lợi nhuận	Cổ tức (%)
1	Cty CP In - PHS & TBTH Quảng Trị	9.335.512.580	-576.405.750	0%	13.814.011.355	205.236.634	0%	13.952.769.022	214.898.484	0%	13.625.687.836	250.755.613	0%
2	Cty CP DT&PT Trường PT CN GD	40.608.945.760	1.864.090.651	18%	47.720.859.627	1.249.418.934	20%	49.798.056.468	824.881.154	20%	52.209.053.757	829.770.920	20%
3	Cty CP Sách và TBGD Cửu Long	108.706.512.607	3.090.790.874	9%	127.861.939.113	2.878.401.268	10%	130.275.902.301	3.011.687.111	10%	130.132.265.979	2.750.737.584	10%
4	Cty CP Sách và TBGD Cửu Trung	121.993.550.914	4.964.990.028	10%	130.318.198.373	3.985.558.794	10%	131.223.937.400	4.030.571.370	10%	131.790.037.059	4.276.947.703	10%
5	Cty CP Sách và TBGD Miền Nam	329.779.242.594	9.223.688.580	10%	372.313.658.200	8.576.416.374	10%	384.583.602.792	8.891.719.338	10%	416.095.806.523	9.631.631.776	10%
6	Cty CP Sách và TBTH TP HCM	297.509.051.234	16.027.944.112	13%	336.828.524.044	12.738.510.513	13%	373.798.875.978	13.805.564.162	13%	386.727.513.988	16.547.679.899	13%
7	Cty CP Sách và TBTH Hoà Bình	25.401.641.872	439.776.792	3%	24.078.513.688	304.068.220	0%	26.141.243.466	365.002.151	5%	Thoái hết vốn trong tháng 11/2018		
8	Cty CP Sách Dân tộc	51.264.684.578	3.125.011.658	15%	52.833.717.746	2.178.431.105	12%	55.108.081.005	2.615.821.738	14%	57.254.545.151	2.627.811.795	15%
9	Cty CP Học liệu	24.926.476.140	1.039.604.925	6%	32.758.279.976	996.129.883	8%	17.697.004.515	1.117.901.069	10%	19.337.357.245	1.089.726.691	8%
10	Cty CP Thiết bị Giáo dục 1	10.304.388.129	-5.963.393.796	0%	11.036.619.915	-4.766.341.105	0%	Thoái hết vốn trong tháng 9/2017					
11	Cty CP In SGK tại TP. Hà Nội	21.306.159.512	1.636.734.081	7%	21.334.918.529	1.072.311.853	5%	19.836.456.383	1.014.079.123	5%	24.227.240.501	1.428.579.262	7%
TỔNG CỘNG		1.041.136.165.920	34.872.832.155		1.170.899.240.566	29.418.142.473		1.202.415.929.330	35.892.125.700		1.231.399.508.039	39.433.641.243	

Hà Nội, ngày 18 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ, CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA NXBGDVN NĂM: 2018

(Báo cáo được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Văn bản số 57/BB-HĐTV ngày 17/6/2019
gửi kèm theo công văn số 783/NXBGDVN ngày 18/6/2019)

I. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC NXBGDVN

1. Hội đồng Thành viên

TT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ	Vị trí quản lý đã nắm giữ	Chức danh đang kiêm nhiệm
Hội đồng thành viên					
1	Nguyễn Đức Thái	Chủ tịch	Thạc sĩ		
2	Ông Thừa Phú	Phó Chủ tịch	Cử nhân	Ủy viên HĐTV, Kế toán trưởng, Phó TGD	Phó Tổng Giám đốc
3	Hoàng Lê Bách	Ủy viên	Thạc sĩ	Phó TGD, Ủy viên HĐTV	Tổng Giám đốc
4	Phan Xuân Thành	Ủy viên	Tiến sĩ	Phó TBT, Ủy viên HĐTV	Phó TGD, Tổng biên tập
5	Nguyễn Thị Thu Hằng	Ủy viên	Cử nhân		Trưởng ban Tổ chức - Nhân sự
Ban Tổng Giám đốc					
1	Hoàng Lê Bách	Ủy viên	Thạc sĩ	Phó TGD	Tổng Giám đốc
2	Phan Xuân Thành	Phó TGD	Tiến sĩ	Phó TBT	Tổng biên tập
3	Lê Thành Anh	Phó TGD	Cử nhân	TB Kiểm soát, Kế toán trưởng	

TT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ	Vị trí quản lý đã nắm giữ	Chức danh đang kiêm nhiệm
4	Lê Hoàng Hải	Phó TGD	Cử nhân	Giám đốc C.ty CP Mĩ thuật và Truyền thông	
5	Phùng Ngọc Hồng	Phó TGD	Thạc sĩ		
6	Ông Thừa Phú	Phó TGD	Cử nhân	Ủy viên HĐQT, Kế toán trưởng, Phó TGD	Phó Chủ tịch HĐQT
Kế toán trưởng					
1	Phạm Gia Thạch	Kế toán trưởng	Thạc sĩ		

2. Kiểm soát viên

TT	Họ và tên	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Kiểm soát viên chuyên trách	Cử nhân	Kế toán trưởng

3. Thù lao và lợi ích của Hội đồng Thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc

Chế độ lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và tổng chi phí (nếu có) cho từng thành viên Hội đồng Thành viên, Ban Kiểm soát/Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc được thực hiện theo Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2016 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01-9-2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2013 về việc Hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng Thành viên hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

4. Về quản lý rủi ro

– NXBGDVN hoạt động theo các Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên; Quy chế hoạt động của kiểm soát viên...

– NXBGDVN đã ban hành đầy đủ các văn bản quản lý liên quan trực tiếp công tác quản lý rủi ro: Quy chế quản lý nợ; Các quy định về quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh, quy trình tạm ứng, thanh quyết toán, định mức thanh toán, định mức tiêu hao vật tư...; Quy định về công tác báo cáo thống kê.

NXBGDVN đã đang và tiếp tục thực hiện kí hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm với đơn vị kiểm toán độc lập được Bộ Tài chính công nhận; thực hiện đầy đủ công tác kiểm kê, quyết toán định kì, thực hiện đầy đủ công tác trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng giảm giá công nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất đầu tư vào các công ty cổ phần; tăng cường công tác quản lí, kiểm tra kiểm soát đối với các hoạt động của các đơn vị thành viên, thực hiện thoái vốn đối với các đơn vị kinh doanh không hiệu quả và các đơn vị thuộc Đề án tái cơ cấu theo phê duyệt của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

II. Các Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với NXBGDVN

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	1068/QĐ-BGDĐT	22/03/2018	Phê duyệt Quy chế Tài chính của Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục VN
2	2273/QĐ-BGDĐT	21/6/2018	Giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính năm 2018 cho Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
3	3790/QĐ-BGDĐT	24/9/2018	Về việc giao chỉ tiêu đánh giá xếp loại doanh nghiệp năm 2018 đối với Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

III. Hoạt động của Hội đồng thành viên:

1. Các cuộc họp của Hội đồng thành viên

Hội đồng thành viên NXBGDVN tuân thủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật có liên quan và định hướng, chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

THỐNG KÊ CÁC CUỘC HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

TT	Thành viên Hội đồng thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Số buổi họp không tham dự	Lý do không tham dự	Tỉ lệ
1	Ông Nguyễn Đức Thái	Chủ tịch	9	0		100%
2	Ông Ông Thừa Phú	Phó Chủ tịch	9	0		100%
3	Ông Hoàng Lê Bách	Ủy viên	9	0		100%
4	Ông Phan Xuân Thành	Ủy viên	9	0		100%
5	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Ủy viên	9	0		100%

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên với Tổng Giám đốc

- Hội đồng thành viên đã duy trì và thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên.

- Hội đồng thành viên thực hiện giám sát thông qua các báo cáo định kỳ, hàng tháng, quý, năm của Tổng Giám đốc và các tài liệu, văn bản khác.

- Kiểm tra kết quả hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc thông qua công tác kiểm toán độc lập và giám sát tài chính theo quy định hiện hành.

- Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng đã tuân thủ theo đúng Điều lệ, Quy chế tài chính, các quy chế nội bộ của NXBGDVN cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên.

3. Các Nghị quyết hoặc Quyết định của Hội đồng thành viên

THỐNG KÊ CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Năm 2017, Hội đồng Thành viên, Ban Tổng Giám đốc tổ chức họp 9 lần, đã ra 9 Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của NXBGDVN, bao gồm:

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
4	06/NQ-HĐTV	05/02/2018	Nghị quyết HĐTV lần 1 năm 2018
5	08/NQ-HĐTV	21/03/2018	Nghị quyết HĐTV lần 2 năm 2018
6	13/NQ-HĐTV	04/05/2018	Nghị quyết HĐTV lần 3 năm 2018
7	24/NQ-HĐTV	06/07/2018	Nghị quyết HĐTV lần 4 năm 2018
8	29/NQ-HĐTV	17/07/2018	Nghị quyết HĐTV lần 5 năm 2018
9	32/NQ-HĐTV	01/08/2018	Nghị quyết HĐTV lần 6 năm 2018
10	36/NQ-HĐTV	07/08/2018	Nghị quyết HĐTV lần 7 năm 2018
11	46/NQ-HĐTV	25/09/2018	Nghị quyết HĐTV lần 8 năm 2018
12	58/NQ-HĐTV	10/12/2018	Nghị quyết HĐTV lần 9 năm 2018

IV. Hoạt động của Kiểm soát viên

1. Hoạt động giám sát của Kiểm soát viên:

❖ Kiểm soát viên NXBGDVN hoạt động theo quyết định số 3457/QĐ-BGDDĐT ngày 30/08/2013 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên công ty TNHH MTV NXBGDVN.

❖ Năm 2018 Kiểm soát viên tập trung thực hiện các công việc trọng tâm sau:

- Giám sát các hoạt động liên quan đến công tác xuất bản.

- Giám sát các hoạt động liên quan đến công tác in, phát hành.

- Giám sát các hoạt động liên quan đến công tác tài chính, kế toán (tăng, giảm vốn,; kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 05 năm; báo cáo tài chính; phân phối lợi nhuận;...).

- Giám sát tình hình thực hiện hoạt động tái cơ cấu, thoái vốn tại NXBGDVN theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Quyết định số 5700/QĐ-BGDĐT ngày 03/12/2014, Quyết định số 2538/QĐ-BGDĐT ngày 20/7/2015 về việc điều chỉnh Quyết định số 5700 và công văn số 4472/BGDĐT-KHTC ngày 28/9/2018).

- Giám sát công tác quản lý, khai thác cơ sở vật chất.

- Giám sát công tác tổ chức, lao động, tiền lương.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin của NXBGDVN.

- Giám sát việc thực hiện các kết luận của Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kiểm toán Nhà nước.

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát/kiểm soát viên:

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT/KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Số báo cáo	Ngày	Nội dung
1	275	12/03/2018	Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát năm 2017 tại công ty TNHH MTV NXBGDVN.
2	885	12/07/2018	Báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát 6 tháng đầu năm 2018 tại công ty TNHH MTV NXBGDVN.

IV. Thông tin về các bên có liên quan

1. Danh sách các bên có liên quan:

Tên gọi	Địa điểm	Quan hệ
Cty CP Sách và TBGD Miền Nam	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Sách Dân tộc	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Học liệu	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Sách và TBTH TP HCM	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Sách và TBGD Miền Trung	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Sách và TBGD Cửu Long	Việt Nam	Công ty con
Cty CP In SGK tại TP.Hà Nội	Việt Nam	Công ty con

Cty CP Sách và TBTH Quảng Trị	Việt Nam	Công ty con
Cty CP ĐT và PT Trường PTCN Giáo dục	Việt Nam	Công ty con
Cty CP Sách và TBGD Miền Bắc	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP ĐT & PT GD Đà Nẵng	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách TBTH Cần Thơ	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Đầu tư IP Việt Nam	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Đà Nẵng	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP In-PHS&TBTH Quảng Nam	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Mỹ thuật & Truyền thông	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP ĐT & PT GD Hà Nội	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Gia Định	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP In SGK tại TP HCM	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP In & Dịch vụ Đà Nẵng	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Đầu tư & Xuất bản giáo dục	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP SGD tại TP Đà Nẵng	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách & TB Bến Tre (100)	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP ĐT & PT GD Phương Nam	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách - TBTH Tiền Giang (100)	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Hà Nội	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP SGD tại TP. Hà Nội	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách Đại học - Dạy nghề	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP HTInvest	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách và Thiết bị Bình Thuận	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách – TBTH Hà Tĩnh	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách – TBTH Điện Biên	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách và Thiết bị Bình Định	Việt Nam	Công ty liên kết
Cty CP Sách – TB Vĩnh Long	Việt Nam	Công ty liên kết

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan:

Bên liên quan	Quan hệ	Nghiệp vụ	Số tiền
Cty CP Sách và TBGD Miền Nam	Công ty con	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,126,545,555
Cty CP Sách Dân tộc	Công ty con	Mua hàng hóa và dịch vụ	520,750,000
Cty CP Sách và TBGD Miền Trung	Công ty con	Mua hàng hóa và dịch vụ	256,257,906
Cty CP Sách và TBGD Cửu Long	Công ty con	Mua hàng hóa và dịch vụ	1,694,406,413
Cty CP In SGK tại TP. Hà Nội	Công ty con	Mua hàng hóa và dịch vụ	1,719,225,868
Cty CP Sách và TBGD Miền Bắc	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,633,056,505
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Đà Nẵng	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,409,041,543
Cty CP In-PHS&TBTH Quảng Nam	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	79,000,000
Cty CP Mỹ thuật & Truyền thông	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	10,596,118,978
Cty CP ĐT & PT GD Hà Nội	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	511,715,264
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Gia Định	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	15,483,474,170
Cty CP In SGK tại TP HCM	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	4,857,791,840
Cty CP ĐT & PT GD Phương Nam	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	2,916,076,052
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Hà Nội	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	16,883,122,533
Cty CP SGD tại TP. Hà Nội	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	141,866,830
Cty CP Sách Đại học - Dạy nghề	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	98,700,000
Cty CP Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	47,319,694
Cty CP Sách và TBGD Miền Nam	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	274,382,269,034
Cty CP Sách Dân tộc	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	264,034,463

Cty CP Học liệu	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	261,605,500
Cty CP Sách và TBTH TP HCM	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	16,120,800
Cty CP Sách và TBGD Miền Trung	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	94,463,840,773
Cty CP Sách và TBGD Cửu Long	Công ty con	Bán hàng hóa và dịch vụ	106,689,883,926
Cty CP Sách và TBGD Miền Bắc	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	285,099,336,992
Cty CP ĐT & PT GD Đà Nẵng	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	12,182,797,729
Cty CP Sách TBTH Cần Thơ	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	18,710,200
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Đà Nẵng	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	507,304,088
Cty CP Mỹ thuật & Truyền thông	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	6,428,000
Cty CP ĐT & PT GD Hà Nội	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	64,072,034,660
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Gia Định	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	3,730,493,500
Cty CP Đầu tư & Xuất bản giáo dục	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	1,875,062,597
Cty CP SGD tại TP Đà Nẵng	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	2,239,826,622
Cty CP Sách & TB Bến Tre (100)	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	44,615,600
Cty CP ĐT & PT GD Phương Nam	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	88,345,623,723
Cty CP Dịch vụ xuất bản GD Hà Nội	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	24,409,085,346
Cty CP SGD tại TP. Hà Nội	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	5,583,119,900
Cty CP Sách Đại học - Dạy nghề	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	1,209,212,522
Cty CP Bản đồ và Tranh ảnh giáo dục	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	1,170,211,200
Công ty CP Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang	Công ty liên kết	Bán hàng hóa và dịch vụ	3,780,431,500
Công ty CP Sách và Thiết bị Bình Định	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	6,289,970
Công ty CP In Phát Hành Sách và Thiết Bị	Công ty con	Mua hàng hóa	500,000

Trường Học Quảng Trị		và dịch vụ	
Công ty CP Sách Thiết bị Vĩnh Long	Công ty liên kết	Mua hàng hóa và dịch vụ	19,703,200

Nơi nhận:

- Vụ KHTC, Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Bộ KH&ĐT (để b/c);
- UV HĐTV, TGD, PTGD;
- KSV, KTT, CVP; PCVP
- Trưởng Ban TCNS, KHTC;
- Ban TT-TVTH, Phòng TH-ĐN
- Lưu VT, TCNS

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thái